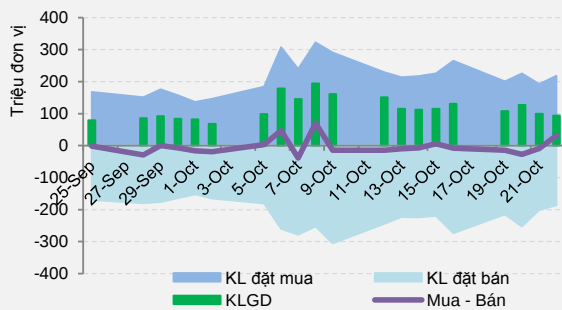
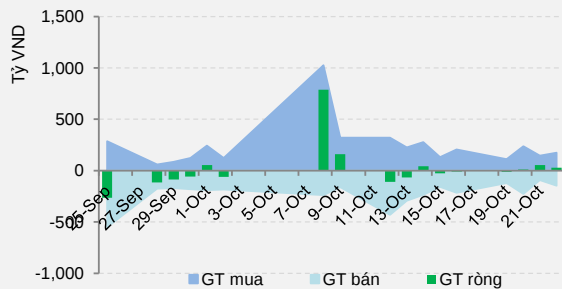


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 22/10/2015

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	595.1	81.4
% Thay đổi	↑ 0.82%	↑ 0.75%
KLGD (CP)	94,626,717	39,714,114
GTGD (tỷ đồng)	1,531.46	430.54
Tổng cung (CP)	186,627,820	62,179,400
Tổng cầu (CP)	218,054,370	62,528,400

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	3,848,002	627,700
KL mua (CP)	4,467,432	487,600
GTmua (tỷ đồng)	175.17	7.23
GT bán (tỷ đồng)	146.42	12.58
GT ròng (tỷ đồng)	28.75	(5.35)

Tương quan cung cầu

Giá trị Giao dịch NĐTNN


Nhà đầu tư	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↗ 0.00%	10.4	1.6	1.9%
Công nghiệp	↑ 0.55%	9.9	1.6	18.7%
Dầu khí	↑ 0.59%	6.4	0.9	3.3%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.65%	11.1	3.2	1.3%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.22%	7.3	2.0	0.6%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.91%	8.6	3.5	21.7%
Ngân hàng	↑ 0.84%	12.7	1.9	4.7%
Nguyên vật liệu	↑ 0.36%	10.9	1.9	12.2%
Tài chính	↑ 1.38%	17.0	1.8	33.2%
Tiền ịch Cộng đồng	↑ 0.17%	6.9	1.9	2.4%
VN - Index	↑ 0.82%	12.5	2.3	78.4%
HNX - Index	↑ 0.75%	10.6	1.7	21.6%

VN-Index

Sự hồi phục của nhóm cổ phiếu ngân hàng và bất động sản đã giúp chỉ số Vn-Index giữ được đà tăng tới cuối phiên. Tuy nhiên, thanh khoản tiếp tục có sự sụt giảm so với phiên giao dịch trước đó.

Nhiều cổ phiếu thuộc 2 nhóm ngành ngân hàng và bất động sản đều tăng điểm khá tích cực trở lại tạo động lực giúp thị trường lấy lại sắc xanh: BID (+100), VCB (+600), DXG (+100), VIC (+800). Nhóm cổ phiếu hưởng lợi TPP cũng có phiên bật tăng trở lại khá tốt: TCM (+400), HVG (+200), TTF (+600).

Nhóm cổ phiếu ngành ô tô có được mức tăng khá tốt so với các nhóm ngành khác. Trong đó, đáng chú ý, HHS khớp lệnh nhiều nhất sàn gần 4 triệu đơn vị và có phiên tăng giá mạnh mẽ thứ 2 liên tiếp, chốt phiên tăng 800 đồng lên 18.500 đồng/cp. Hai cổ phiếu thuộc nhóm dầu khí là GAS và PVD đều đóng phiên ở mức giá tham chiếu do ảnh hưởng tiêu cực từ giá dầu thế giới.

Chốt phiên, VN-Index tăng 4,84 điểm, lên 595,08 điểm. Tổng khối lượng giao dịch giảm hơn 5% xuống gần 94,9 triệu đơn vị, giá trị giao dịch tương ứng đạt hơn 1.559 tỷ đồng.

HNX-Index

Giao dịch trên sàn HNX diễn ra gần tương tự với sàn HOSE. Chỉ số tăng điểm nhẹ trong phiên sáng và tiếp tục duy trì đà tăng này cho đến hết phiên khi mà áp lực bán không diễn ra quá mạnh tại bất kỳ nhóm cổ phiếu nào. Độ rộng thị trường duy trì tích cực.

Hai cổ phiếu thuộc nhóm ngân hàng đều kết phiên tăng điểm: ACB (+200), SHB (+100). Sự phân hóa diễn ra tại 2 nhóm cổ phiếu dầu khí và chứng khoán: PVC (+200), PVS (+300), PGS đứng giá, BVS (+200), VND (+500), SHS và KLS đứng giá. Trong khi đó, những diễn biến tại nhóm cổ phiếu bất động sản không thật sự tích cực: CEO và HUT giảm điểm nhẹ, SCR đứng giá và VCG tăng 100 đồng.

Kết phiên giao dịch, HNX-Index tăng 0,61 điểm, lên 81,41 điểm. Tổng khối lượng giao dịch không biến động nhiều so với phiên trước đó, giá trị giao dịch giảm nhẹ gần 3%, đạt hơn 430 tỷ đồng.

Giao dịch khối ngoại

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

22/10/2015

Giao dịch khối ngoại tiếp tục suy giảm cả chiều bán và mua so với phiên hôm trước. Tuy vậy khối này đã có phiên mua ròng thứ 3 liên tiếp. Giá trị mua ròng giảm 46,6% so với phiên trước và chỉ đạt hơn 28,7 tỷ đồng. HHS vẫn tiếp tục được khối ngoại mua vào với khối lượng mua ròng đạt trên 500 nghìn đơn vị. Khối ngoại không bán ròng quá mạnh bất cứ mã nào, IJC bị bán nhiều nhất với hơn 550 nghìn đơn vị, tiếp đó là PVT với gần 300 nghìn đơn vị.

Trên HNX, khối ngoại đã quay trở lại bán ròng với hơn 5,3 tỷ đồng, tuy nhiên giao dịch rất ảm đạm, gần như không mã nào được giao dịch quá 100 nghìn đơn vị. BVS là mã bị bán ròng mạnh nhất với 124 nghìn đơn vị.

THÔNG TIN NỔI BẬT TRONG NGÀY

Ngân sách 2016 rất căng thẳng: theo báo cáo của Chính phủ, thu cân đối ngân sách nhà nước năm 2016 dự kiến là 1.014,5 nghìn tỉ đồng. Tổng chi ngân sách nhà nước năm 2016 khoảng 1.273,2 nghìn tỉ đồng; Như vậy bội chi ngân sách dự kiến sẽ ở mức dự kiến khoảng 4,95% GDP (254.000 tỉ đồng, tăng 28.000 tỉ đồng so với năm 2015). Mới đây Ủy ban Tài chính-Ngân sách đã cơ bản tán thành phương án Chính phủ phát hành trái phiếu chính phủ ra thị trường vốn quốc tế, và đa dạng hóa kỳ hạn TPCP mà kỳ hạn thứ 8 cuối năm ngoái ấn định phải có kỳ hạn từ 5 năm trở lên.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index hồi phục trở lại. Tuy vậy thanh khoản tiếp tục có xu hướng giảm dần đều. Lượng giao dịch tính cả thỏa thuận vẫn chưa tiệm cận được mức bình quân 100 triệu đơn vị. Tuy nhiên chỉ số này tạo thành một Bullish Engulfing bắt tăng mạnh ngay khi chạm cận trên của channel tăng điểm cho thấy xu hướng tăng vẫn tiếp tục được duy trì. RSI tăng trở lại tại vùng overbought nhưng vẫn chưa có tín hiệu cho thấy trạng thái phân kỳ với giá đã chấm dứt. Cần có sự bứt phá về thanh khoản và điểm số trong các phiên tới để khẳng định rủi ro điều chỉnh đã giảm.



HNX-Index:

HNX-Index cũng có phiên bật tăng tích cực nhưng không đi kèm thanh khoản. Các mẫu hình inverted hammer, spinning top liên tiếp xuất hiện các phiên gần đây cho thấy tâm lý của nhà đầu tư đang tiếp tục giằng co mạnh. Chỉ số này cần bật tăng khỏi mốc cản 81.4 điểm để khẳng định xu thế sideways đã chấm dứt. Các chỉ báo kỹ thuật hiện vẫn đang cho tín hiệu kém tích cực.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Dòng tiền tiếp tục hút hơi mặc dù hai sàn đã hồi phục tích cực trở lại về mặt điểm số sau 2 phiên điều chỉnh liên tiếp. Nhóm các mã trụ cột giao dịch khá tích cực, đặc biệt nhóm các cổ phiếu bất động sản, ngân hàng bất ngờ hút dòng tiền khá tốt và đều đồng loạt tăng giá. Tuy vậy giao dịch vẫn diễn ra chậm và không xóa đi được cảm giác của sự trì trệ. Thanh khoản tiếp tục giảm. Tổng lượng giao dịch trong phiên hôm nay chỉ đạt khoảng 111,5 triệu đơn vị, giảm 14,5% so với phiên giao dịch trước đó.

Mặc dù sắc xanh đã trở lại trên diện rộng tuy nhiên thị trường vẫn tỏ ra khá thiếu động lực khi thanh khoản tiếp tục xu hướng giảm dần đều. Trong bối cảnh thông tin KQKD Q3 của các doanh nghiệp niêm yết đang dần được công bố, biến động thanh khoản như vậy phản ánh mức độ kỳ vọng đang giảm dần. Cả khối nội và khối ngoại cùng đang giao dịch khá thận trọng. Nếu thị trường không bứt phá khỏi vùng giao dịch sideways hiện tại, thanh khoản tiếp tục xu hướng giảm sẽ khiến nhu cầu cắt giảm tỷ trọng tăng mạnh, rủi ro giảm điểm của thị trường do vậy vẫn đang thường trực.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Phiên bật tăng kỹ thuật ngày 22/10 phần nào giúp giảm bớt nỗi lo về việc thị trường sẽ đảo chiều giảm điểm trở lại. Tuy vậy thanh khoản không có tín hiệu tích cực khiến chúng tôi tiếp tục duy trì quan điểm thận trọng trong ngắn hạn. Các nhịp tăng giảm sideways hiện tại thích hợp cho các nhà đầu tư giao dịch mua thấp – bán cao cùng một mã cổ phiếu trong danh mục nhằm giảm thiểu rủi ro nắm giữ nếu thị trường xuất hiện các phiên bất ngờ điều chỉnh mạnh.

**DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ**

Mã CP	Ngày mở trạng thái	Giá mua	Vùng giá bán	Stoploss	Giá hiện tại	Hiệu suất	Thời gian nắm giữ	Trạng thái
CTG	16/10/2015	21.1	22,8 - 23	<20	20.8	-1.42%	1 - 4 Tuần	Nắm giữ

Lưu ý:

- Các cổ phiếu khuyến nghị đều được lựa chọn trên tiêu chí: Thanh khoản bình quân 52T >= 200.000 CP/Phiên. Doanh nghiệp có năng lực tài chính tốt, có kết quả kinh doanh tăng trưởng đều qua các quý/năm (hoặc) có chuyển biến nội tại tích cực về năng lực tài chính, KQKD trong ngắn/dài hạn. Ngoài ra các khuyến nghị cũng có thể dựa trên thuần túy phân tích kỹ thuật.

- Các khuyến nghị bán được thực hiện không chỉ dựa trên mức giá mục tiêu, giá stop loss mà còn phụ thuộc tình hình thị trường chung thay đổi (hoặc) cổ phiếu vẫn hoạt động tốt nên chúng tôi tiếp tục cho cổ phiếu chạy, dời mức trailing stop về 5% so với giá đóng cửa cao nhất mà cổ phiếu này đạt được (hoặc) cổ phiếu chuyển sang giai đoạn hoạt động kém hiệu quả nên mức stoploss/mức giá mục tiêu bị dời lại.



TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG

Giá vàng giảm xuống dưới 33,9 triệu/lượng

Giá vàng trong nước sáng nay 22/10 giảm 50 nghìn đồng/lượng so với ngày hôm qua và cao hơn thế giới khoảng 2,6 triệu đồng/lượng.

TIN TỨC NGÀNH

Giá dầu thấp nhất gần 3 tuần do nguồn cung tăng mạnh

Giá dầu phiên giảm khi lượng dầu lưu kho của Mỹ tăng mạnh hơn dự kiến. Giá dầu WTI giảm xuống mốc 45,02 usd/thùng. Giá dầu Brent cũng đã giảm xuống 47,85 usd/thùng.

TÀI CHÍNH QUỐC TẾ

Phổ Wall tiếp tục giảm điểm

Chốt phiên giao dịch, chỉ số Dow Jones giảm 48,5 điểm, xuống 17.168,61 điểm, chỉ số S&P 500 giảm 11,83 điểm, xuống 2.018,94 điểm và chỉ số Nasdaq Composite mất 40,86 điểm, xuống 4.840,12 điểm.

USD mạnh lên do lo ngại viễn cảnh kinh tế toàn cầu

Kết thúc phiên giao dịch, USD tăng 1,2% so với đôla Canada (CAN) xuống 1,3138 CAN/USD, tăng 0,7% so với đôla Úc (AUD) lên 0,7213 USD/AUD và tăng 0,5% so với đôla New Zealand (NZD) lên 0,6717 USD/NZD.

Vàng mất giá mạnh nhất 3 tuần

Giá vàng phiên 21/10 giảm 1% do lực bán kỹ thuật và chốt lời khi USD hồi phục trong bối cảnh chưa chắc chắn về thời điểm Fed nâng lãi suất.

Nhật Bản xóa bỏ 95,1% hàng rào thuế quan trong TPP

Theo lộ trình cắt giảm thuế quan trong TPP, Nhật Bản sẽ giảm 95,1% biểu thuế trong một số lĩnh vực nông nghiệp, công nghiệp và các mặt hàng nhập khẩu.

KẾT QUẢ KINH DOANH

SDE: Quý 3 tiếp tục lỗ 911 triệu đồng	Lũy kế 9 tháng đầu năm 2015, SDE đã lỗ trước thuế xấp xỉ 10 tỷ đồng, cùng kỳ 2014 đơn vị lỗ trước thuế 4 tỷ đồng.
HVA: Lãi ròng quý 3 giảm 60% so với cùng kỳ	HVA đã công bố báo cáo tài chính quý 3 với lãi ròng 1.5 tỷ đồng, giảm 60% so với cùng kỳ 2014. Lũy kế 9 tháng, doanh thu HVA đạt 112 tỷ đồng, lãi ròng đạt 3.7 tỷ đồng.
NBC: Lãi ròng quý 3 tiếp tục giảm 76% so với cùng kỳ	Cụ thể doanh thu quý III chỉ đạt 314 tỷ đồng, giảm đến 40%; lãi ròng 1.3 tỷ đồng, giảm 76% so cùng kì. Lũy kế 9 tháng, lãi trước thuế đạt 23 tỷ đồng và lãi ròng đạt xấp xỉ 18 tỷ đồng
NHP: Lãi ròng quý 3 tăng gấp đôi	Theo đó, doanh thu thuần tăng khoảng 29% từ 19 tỷ lên gần 25 tỷ đồng, lãi ròng 1.65 tỷ đồng, gấp đôi so cùng kì. Lũy kế 9 tháng, NHP đạt doanh thu 66.5 tỷ và lãi ròng hơn 7.8 tỷ đồng
DGW: Lãi ròng quý 3 giảm gần 65% so cùng kỳ	Quý III/2015, doanh thu thuần DGW đạt được trong kỳ gần 1,167 tỷ đồng, giảm 13% so cùng kỳ năm trước. Lãi ròng đạt gần 26 tỷ đồng, tương ứng giảm 64% so cùng kỳ năm trước.
SAV: Quý 3 tiếp tục lỗ ròng 6.7 tỷ đồng	Cụ thể, SAV thu về 156 tỷ đồng doanh thu trong quý 3, sau khi trừ đi chi phí, SAV lỗ ròng 6.7 tỷ đồng. Lỗ ròng lũy kế 9 tháng đầu năm 2015 lên đến 16 tỷ đồng.
IMP: Lợi nhuận quý 3 giảm 17% cùng kỳ	Theo BCTC quý 3/2015, Imexpharm đạt doanh thu thuần 183.85 tỷ đồng, giảm 16% và 17.6 tỷ đồng lãi sau thuế, giảm hơn 17% cùng kỳ 2014
KVC: Lãi ròng quý 3 bằng 1/3 cùng kỳ	Doanh thu thuần của KVC quý 3 đạt gần 95 tỷ đồng, tăng 7% so cùng kỳ. Lãi ròng hơn 1 tỷ đồng, trong khi cùng kỳ năm trước đạt hơn 3 tỷ đồng.
CTN: Doanh thu gấp 5 lần vẫn lỗ hơn 5 tỷ trong quý 3	Doanh thu của quý 3 năm nay đạt trên 68.8 tỷ đồng gấp 5 lần so với con số 13.2 tỷ cùng kỳ năm 2014. Tuy nhiên do chi phí tăng mạnh, CTN vẫn lỗ hơn 5.4 tỷ đồng.
BBS: Quý đầu tiên báo lỗ trong 10 năm qua	BBS thu về 79 tỷ đồng doanh thu trong quý III, giảm 31% so cùng kỳ, lỗ ròng 369 triệu đồng, giảm rất nhiều so với mức lãi 2 tỷ đồng của quý 3 năm vừa rồi.

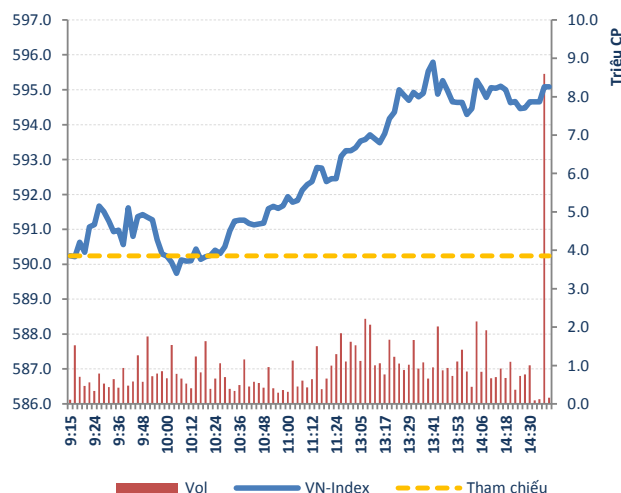
TIN TỨC KHÁC

TTB: Phát hành 7 triệu cp giá 10,000 đồng/cp	Trong quý 4/2015, CTCP Tập đoàn Tiến Bộ dự kiến sẽ phát hành cp ra công chúng đợt 2 với số lượng là 7 triệu cp, tương ứng tỷ lệ 1000:952. Vốn điều lệ của Công ty sẽ tăng từ 73.5 lên 143.5 tỷ đồng.
---	--

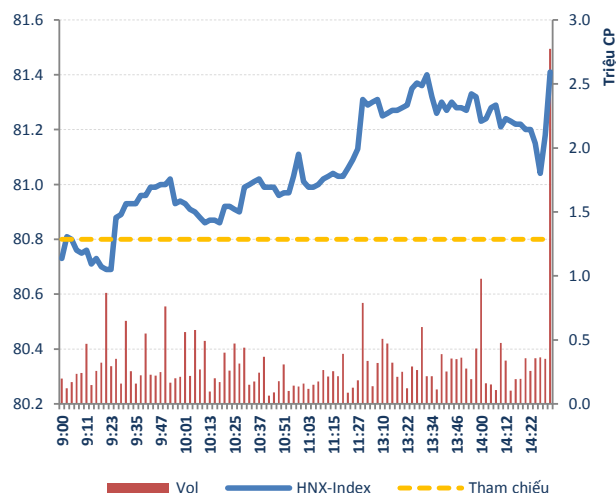


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

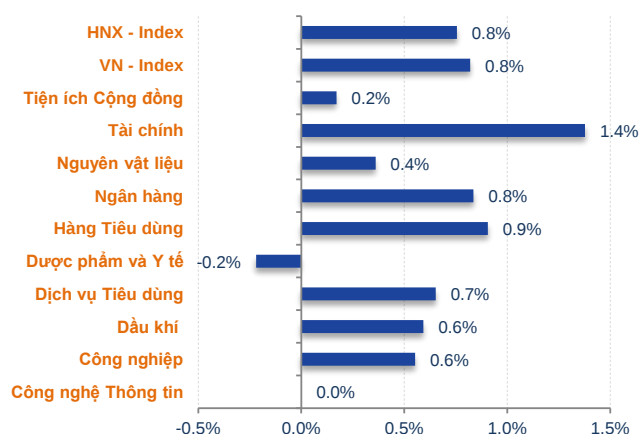
KLGD và VN-Index trong phiên



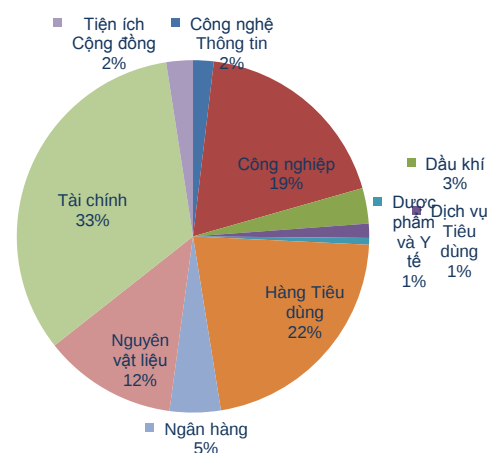
KLGD và HNX-Index trong phiên



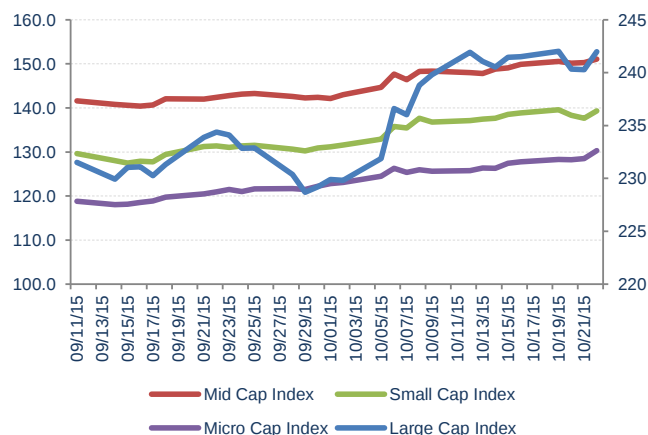
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



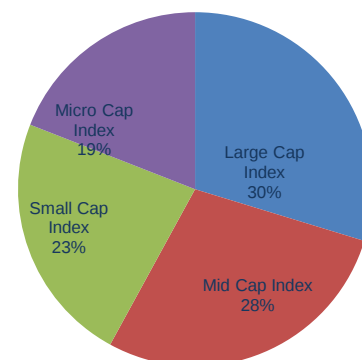
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HHS	508,410	IJC	556,400
2	DCM	299,230	PVT	298,320
3	VIC	233,730	SSI	126,880
4	HPG	135,700	CSM	124,240
5	DPM	123,380	DIG	122,830

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SHB	72,300	BVS	124,300
2	VE1	61,800	CEO	88,000
3	TNG	55,200	PVC	75,000
4	VCG	22,800	NTP	56,600
5	NDN	20,000	HUT	24,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HQC	6.3	6.4	↑ 1.59%	9,628,060
ITA	6.4	6.8	↑ 6.25%	7,243,440
FLC	6.9	7.0	↑ 1.45%	5,448,490
HHS	17.7	18.5	↑ 4.52%	3,897,470
BHS	19.3	19.6	↑ 1.55%	2,188,690

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
KSQ	5.3	5.6	↑ 5.66%	3,123,900
VGS	5.0	5.1	↑ 2.00%	3,068,900
TIG	11.0	11.5	↑ 4.55%	2,791,110
SCR	8.0	8.0	→ 0.00%	2,023,868
KLF	4.4	4.5	↑ 2.27%	1,567,324

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PTK	1.0	1.1	0.1	↑ 10.00%
VLF	1.4	1.5	0.1	↑ 7.14%
SFC	20.0	21.4	1.4	↑ 7.00%
GSP	14.4	15.4	1.0	↑ 6.94%
SRC	29.0	31.0	2.0	↑ 6.90%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PPP	9.0	9.9	0.9	↑ 10.00%
L14	36.1	39.7	3.6	↑ 9.97%
D11	11.1	12.2	1.1	↑ 9.91%
BXH	11.2	12.3	1.1	↑ 9.82%
V21	5.1	5.6	0.5	↑ 9.80%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
GTT	1.3	1.2	-0.1	↓ -7.69%
VMD	27.0	25.2	-1.8	↓ -6.67%
VOS	3.0	2.8	-0.2	↓ -6.67%
KSH	6.2	5.8	-0.4	↓ -6.45%
KHA	29.6	27.7	-1.9	↓ -6.42%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TH1	27.1	24.4	-2.7	↓ -9.96%
PJC	21.4	19.3	-2.1	↓ -9.81%
NGC	9.3	8.4	-0.9	↓ -9.68%
C92	29.3	26.5	-2.8	↓ -9.56%
NHA	9.6	8.7	-0.9	↓ -9.38%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HQC	9,628,060	4.3%	394	16.2	0.6
ITA	7,243,440	2.5%	278	24.5	0.6
FLC	5,448,490	11.8%	1,261	5.5	0.6
HHS	3,897,470	39.7%	4,524	4.1	2.9
BHS	2,188,690	10.6%	1,475	13.3	1.4

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
KSQ	3,123,900	6.3%	674	8.3	0.5
VGS	3,068,900	4.8%	665	7.7	0.4
TIG	2,791,110	20.0%	1,917	6.0	0.7
SCR	2,023,868	6.3%	839	9.5	0.5
KLF	1,567,324	5.4%	565	8.0	0.4

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PTK	↑ 10.0%	0.3%	37	30.1	0.1
VLF	↑ 7.1%	-165.4%	(10,207)	-	4.8
SFC	↑ 7.0%	23.0%	3,983	5.4	1.2
GSP	↑ 6.9%	12.3%	1,572	9.8	1.1
SRC	↑ 6.9%	21.5%	3,569	8.7	1.8

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PPP	↑ 10.0%	18.6%	2,162	4.6	0.8
L14	↑ 10.0%	43.4%	6,545	6.1	2.1
D11	↑ 9.9%	1.1%	192	63.6	0.7
BXH	↑ 9.8%	9.6%	1,642	7.5	0.7
V21	↑ 9.8%	9.1%	2,122	2.6	0.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HHS	508,410	39.7%	4,524	4.1	2.9
DCM	299,230	18.2%	2,561	5.1	1.1
VIC	233,730	8.0%	1,084	39.2	2.0
HPG	135,700	26.4%	4,414	7.1	1.8
DPM	123,380	13.3%	3,198	10.2	1.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	72,300	7.4%	830	8.2	0.6
VE1	61,800	20.5%	1,765	3.4	0.7
TNG	55,200	22.3%	3,606	7.3	1.6
VCG	22,800	5.7%	838	13.6	0.7
NDN	20,000	22.2%	3,031	4.5	1.1

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	136,816	34.1%	5,706	20.0	5.4
VCB	123,124	10.8%	2,076	22.3	2.7
GAS	88,468	34.1%	6,811	6.9	2.1
BID	82,391	16.2%	1,896	12.7	2.2
VIC	78,458	8.0%	1,084	39.2	2.0

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	18,642	7.6%	1,050	19.8	1.6
PVS	10,095	19.1%	4,117	5.5	0.9
SQC	8,691	-10.7%	(1,149)	-	9.2
PHP	7,193	6.7%	1,840	12.0	1.7
SHB	6,447	7.4%	830	8.2	0.6

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
BVH	2.99	10.8%	1,995	28.8	3.1
HAI	2.16	6.9%	741	8.2	0.6
VLF	2.06	-165.4%	(10,207)	-	4.8
RIC	1.85	10.1%	1,078	11.1	0.8
KBC	1.85	8.3%	1,265	11.3	0.9

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
SHN	5.30	-52.3%	(817)	-	2.6
ASA	3.61	1.1%	110	33.5	0.4
HHG	3.20	14.3%	1,565	6.3	0.9
LM7	2.78	0.5%	61	64.3	0.3
TTZ	2.72	6.9%	749	10.4	0.7



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Đỗ Quang Hợp
hop.dq@shs.com.vn

Chuyên viên: Đoàn Trọng Hiếu
hieu.dt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
